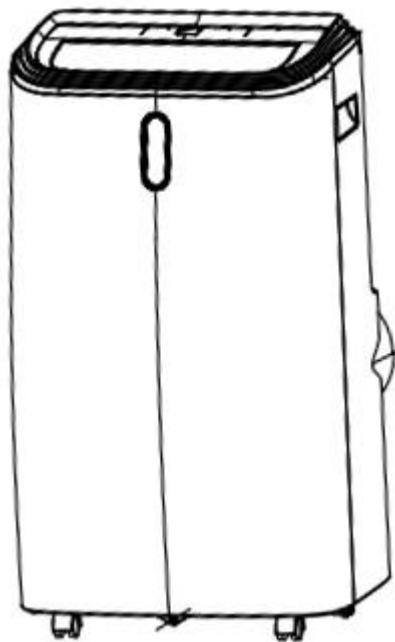




Hướng dẫn sử dụng

ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ DI ĐỘNG THÔNG MINH

MODEL: MPAC12



CE



R290

VUI LÒNG ĐỌC KÍ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG!

NỘI DUNG

1. TRƯỚC KHI SỬ DỤNG	0 3
2. HƯỚNG DẪN AN TOÀN	0 7
3. TỔNG QUAN VỀ SẢN PHẨM	1 3
4. LẮP ĐẶT	1 6
5. VẬN HÀNH	2 1
6. VỆ SINH VÀ CHĂM SÓC	2 7
7. KHẮC PHỤC SỰ CỐ	2 9
8. KHUYẾN NGHỊ	30
9. KẾT NỐI WIFI	

1. TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

1.1 MÔ TẢ SẢN PHẨM

Máy điều hòa không khí gì động của chúng tôi là giải pháp làm mát tuyệt vời cho căn phòng của bạn, máy mang lại cho bạn bầu không khí thoải mái và mát mẻ. Máy đồng thời có chức năng thông gió và hút ẩm giúp lưu thông không khí và loại bỏ lượng hơi ẩm thừa trong không gian của bạn. Với hệ thống khép kín không yêu cầu bất kì sự lắp đặt cố định nào, cho phép bạn di chuyển máy đến mọi không gian cần thiết. Máy thường được sử dụng trong nhà bếp, nơi ở, phòng máy tính, nhà để xe và nhiều không gian khác mà dàn nóng lạnh bị hạn chế.

Chất làm lạnh R290 thân thiện với môi trường. R290 không gây hại đến tầng ozone, hiệu ứng nhà kính không đáng kể và được sử dụng trên toàn thế giới. Bởi đặc tính hiệu quả năng lượng, R290 rất thích hợp làm chất làm mát. Vì tính dễ cháy của R290, cần có biện pháp phòng ngừa đặc biệt.

1. 2 CHÚ THÍCH CÁC BIỂU TƯỢNG



cảnh báo

Máy sử dụng môi chất làm lạnh dễ cháy.

Nếu môi chất làm lạnh bị rò rỉ và tiếp xúc với lửa hoặc bộ phận làm nóng, nó sẽ tạo ra khí độc hại và có nguy cơ gây cháy.



Đọc hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.



Thông tin khác có sẵn trong HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ,
HƯỚNG DẪN DỊCH VỤ , và những thứ tương tự.



Nhân viên dịch vụ được yêu cầu đọc kỹ HƯỚNG DẪN SỬ
DỤNG và HƯỚNG DẪN DỊCH VỤ trước khi vận hành.



NHỮNG ĐIỀU SAU ĐÂY NÊN CHÚ Ý ĐỂ ĐẢM BẢO AN TOÀN

- Thiết bị này phải được sử dụng bởi những người dùng có chuyên môn hoặc được đào tạo trong các cửa hàng, trong ngành công nghiệp nhẹ và trang trại, hoặc sử dụng cho mục đích thương mại của người dân thường.
- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên hay những người bị suy giảm khả năng thể chất, giác quan hoặc trí não hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức chỉ được sử dụng nếu họ đã được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị theo cách an toàn và hiểu các mối nguy hiểm có liên quan. Trẻ em không được tự ý sử dụng thiết bị. Trẻ em không được làm vệ sinh và bảo trì thiết bị nếu không có sự giám sát.
- Thiết bị được thiết kế chỉ để sử dụng với khí R-290 (propan) làm chất làm lạnh được chỉ định.
- **Vòng chất làm lạnh được làm kín. Chỉ có kỹ thuật viên có trình độ mới nên sửa chữa bảo dưỡng!**
- Không thải chất làm lạnh vào khí quyển.
- R-290 (propan) dễ cháy và nặng hơn không khí.
- Sản phẩm được nghiên cứu từ thành phần dầu khoáng, tinh chế đặc biệt từ các gốc tự nhiên được nhiều nước phát triển tin dùng.
- Nếu có hoặc nghi ngờ có khí gas, không cho phép nhân viên chưa được đào tạo cố gắng tìm ra nguyên nhân.
- Khí gas sử dụng trong thiết bị không có mùi.
- Việc không có mùi không chứng tỏ thiếu khí thoát ra.

- Nếu phát hiện ra có rò rỉ, ngay lập tức sơ tán tất cả mọi người khỏi cửa hàng, thông gió trong phòng và liên hệ với sở cứu hỏa địa phương để thông báo với họ rằng một sự rò rỉ khí gas propane đã xảy ra.
- Không để bất kỳ người nào trở lại phòng cho đến khi nhân viên kỹ thuật bảo hành có trình độ chuyên môn đến và kỹ thuật viên đó khuyên rằng nên quay trở lại phòng một cách an toàn.
- Không được sử dụng ngọn lửa trần, thuốc lá hoặc các nguồn có thể bắt lửa khác bên trong hoặc gần các thiết bị.
- Các bộ phận cấu thành được thiết kế cho khí propan và động cơ không phát tia lửa điện. Các bộ phận cấu thành chỉ được thay thế bằng các bộ phận giống hệt nhau do bộ phận sửa chữa làm.

NHƯNG NGUY HẠI CÓ THỂ SAY RÃ NẾU KHÔNG LÀM THEO CÁC CẢNH BÁO NÀY: CHẾT NGƯỜI ,THIỆT HẠI TÀI SẢN

2 . HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AN TOÀN

Sự an toàn của bạn là điều quan trọng nhất mà chúng tôi quan tâm!



CẢNH BÁO

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này và hiểu đầy đủ trước khi vận hành thiết bị của bạn.

2.1 CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA KHI VẬN HÀNH

CẢNH BÁO- để giảm nguy cơ hỏa hoạn, điện giật hoặc thương tích cho người hoặc tài sản :

- Nếu dây dẫn điện bị hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ của hãng hoặc những người có trình độ tương tự để tránh nguy hiểm.
- Thiết bị phải được ngắt kết nối khỏi nguồn điện trong quá trình bảo dưỡng.
- Luôn vận hành thiết bị từ nguồn điện có điện áp, tần số và định mức bằng nhau như được chỉ ra trên tấm nhận dạng sản phẩm.
- Luôn sử dụng ổ cắm điện được nối đất.
- Rút dây nguồn khi vệ sinh hoặc khi không sử dụng.
- Không thao tác với tay ướt. Ngăn nước tràn vào thiết bị.
- Không ngâm hoặc để thiết bị tiếp xúc với mưa, hơi ẩm hoặc bất kỳ

chất lỏng nào khác.

- Không để thiết bị hoạt động mà không cần giám sát. Không nghiêng hoặc lật thiết bị.
- Không rút phích cắm khi thiết bị đang hoạt động.
- Không rút phích cắm bằng cách kéo dây nguồn.
- Không sử dụng dây nối dài hoặc phích cắm bộ chuyển đổi.
- Không đặt các đồ vật trên thiết bị.
- Không leo lên hoặc ngồi trên thiết bị.
- Không đưa ngón tay hoặc các vật khác vào lỗ thoát khí.
- Không chạm vào cửa hút gió hoặc các cánh tản nhiệt bằng nhôm của thiết bị.
- Không vận hành thiết bị nếu thiết bị bị rơi, hư hỏng hoặc có dấu hiệu trục trặc sản phẩm.
- Không làm sạch thiết bị bằng bất kỳ hóa chất nào.
- Đảm bảo thiết bị cách xa lửa, vật dễ cháy hoặc nổ.
- Thiết bị phải được lắp đặt phù hợp với các quy định về hệ thống dây điện quốc gia.
- Không sử dụng các phương tiện để đẩy nhanh quá trình rã đông hoặc để làm sạch, ngoài những phương tiện được nhà sản xuất khuyến

ngiht.

- Thiết bị phải được bảo quản trong phòng không có nguồn hoạt động liên tục (ví dụ: ngọn lửa trần, thiết bị gas đang hoạt động hoặc lò sưởi điện đang hoạt động).
- Thiết bị phải được bảo quản để tránh xảy ra hư hỏng cơ học .
- Không mảnh hoặc cháy, ngay cả sau khi sử dụng.
- Lưu ý rằng chất làm lạnh có thể không chứa mùi.
- Công trình đường ống phải được bảo vệ khỏi hư hỏng vật lý và không được lắp đặt trong không gian không thông thoáng, nếu không gian đó nhỏ hơn 10 m².
- Tuân thủ các quy định về khí đốt quốc gia.
- Không để bất kỳ lối thông gió cần thiết nào không có ion cản trở .
- Thiết bị phải được bảo quản trong khu vực thông gió tốt, nơi có kích thước phòng tương ứng với diện tích phòng như quy định để vận hành.

 CẢNH BÁO	Bất kỳ ai muốn làm việc hoặc phá vỡ nào liên quan đến việc làm việc hoặc xâm nhập tiếp cận mạch chất làm lạnh phải có chứng chỉ nghề hợp lệ từ cơ quan đánh giá được công nhận trong ngành, ủy quyền thẩm quyền của họ để xử lý các chất làm lạnh một cách an toàn phù hợp với một ngành công nghiệp, đặc điểm kỹ thuật đánh giá được công nhận.
	Bảo dưỡng chỉ được thực hiện theo khuyến nghị của nhà sản xuất thiết bị. Việc bảo trì và sửa chữa cần sự hỗ trợ của các nhân viên lành nghề khác sẽ được thực hiện

CẢNH BÁO	dưới sự giám sát của người có thẩm quyền trong việc sử dụng chất làm lạnh dễ cháy.
-----------------	--

Nếu bạn có bất kì thắc mắc gì hoặc cần trợ giúp, vui lòng liên hệ với các dịch vụ của đại lý.

2.2 CẢNH BÁO AN TOÀN KHI SỬA CHỮA

Vui lòng làm theo các cảnh báo sau khi thực hiện những dịch vụ bảo dưỡng sau đây với thiết bị R290 .

2 .2 .1 Kiểm tra khu vực

Trước khi bắt đầu công việc trên các hệ thống có chứa chất làm lạnh dễ cháy, kiểm tra an toàn là cần thiết để đảm bảo rằng nguy cơ bắt lửa được giảm thiểu. Để sửa chữa hệ thống máy lạnh, các biện pháp phòng ngừa sau đây phải được tuân thủ trước khi tiến hành công việc trên hệ thống.

2 .2 .2 Quy trình làm việc

Công việc sẽ được thực hiện theo một quy trình được kiểm soát để giảm thiểu rủi ro trong môi trường có khí hoặc hơi dễ cháy khi công việc đang thực hiện.

2 .2 .3 Khu vực làm việc chung

Tất cả nhân viên bảo trì và những người khác làm việc trong khu vực địa phương sẽ được hướng dẫn về bản chất của công việc đang được thực hiện. Cần tránh làm việc trong không gian hạn chế. Khu vực xung quanh công việc không gian sẽ được chia nhỏ. Đảm bảo rằng các điều kiện trong khu vực đã được thực hiện an toàn bằng cách kiểm soát vật liệu dễ cháy.

2 .2 .4 Kiểm tra sự xuất hiện của chất làm lạnh

Khu vực phải được kiểm tra bằng máy dò môi chất lạnh thích hợp trước và trong quá trình làm việc, để đảm bảo kỹ thuật viên nhận thức được môi trường dễ cháy. Đảm bảo rằng sự rò rỉ thiết bị phát hiện đang được sử

dụng thích hợp để sử dụng với chất làm lạnh dễ cháy, tức là không phát ra tia lửa, được niêm phong đầy đủ hoặc an toàn về bản chất.

2.2.5 Sự cần thiết có bình chữa cháy

Nếu có bất kỳ công việc làm nóng nào được tiến hành trên thiết bị làm lạnh hoặc bất kỳ bộ phận liên quan nào, Phải có sẵn thiết bị chữa cháy thích hợp. Có một loại bột khô hoặc Bình chữa cháy CO2 liền kề khu vực sạc.

2.2.6 Không có nguồn đánh lửa

Không được ai thực hiện công việc liên quan đến hệ thống lạnh bao gồm công việc ông liên quan đến chất làm lạnh dễ cháy mà sử dụng nguồn đánh lửa sẽ dẫn đến nguy cơ cháy hoặc nổ. Tất cả các nguồn có khả năng đánh lửa, bao gồm cả hút thuốc lá, cần phải đặt xa vị trí lắp đặt, sửa chữa, loại bỏ và thải bỏ, trong đó chất làm lạnh dễ cháy có thể được giải phóng ra không gian xung quanh. Trước khi công việc diễn ra, khu vực xung quanh thiết bị phải được khảo sát để đảm bảo rằng không có các mối nguy hiểm dễ cháy hoặc bất lữan hững rủi ro. Biển báo "Cấm hút thuốc" sẽ được sử dụng.

2.2.7 Khu vực thông gió

Đảm bảo rằng khu vực ở ngoài trời hoặc được thông gió đầy đủ trước khi mở hệ thống hoặc tiến hành bất kỳ công việc làm nóng nào. Một mức độ thông gió sẽ được tiếp tục trong thời gian rằng công việc được thực hiện. Hệ thống thông gió phải phân tán một cách an toàn mọi chất làm lạnh thoát ra và tốt nhất là thải nó ra bên ngoài vào bầu khí quyển.

2.2.8 Kiểm tra thiết bị làm lạnh

Khi các thành phần điện được thay đổi, chúng phải phù hợp với mục đích và thông số kỹ thuật chính xác. Tại mọi thời điểm, các hướng dẫn bảo trì và dịch vụ của nhà sản xuất phải đã được theo dõi. Nếu nghi ngờ, hãy tham khảo ý kiến bộ phận kỹ thuật của nhà sản xuất để được hỗ trợ. Các bước kiểm tra sau sẽ được áp dụng cho các hệ thống lắp đặt sử dụng chất làm lạnh dễ cháy:

- Kích thước phù hợp với diện tích phòng chứa chất làm lạnh các bộ phận được cài đặt;
- Các máy móc thông gió và cửa ra vào hoạt động tốt và không bị cản trở;
- Nếu đang sử dụng mạch làm lạnh gián tiếp, mạch thứ cấp phải được kiểm tra sự hiện diện của chất làm lạnh;
- Đánh dấu vào thiết bị tiếp tục hiển thị và dễ đọc. Dấu hiệu và dấu hiệu được không đọc được sẽ được sửa chữa;

- ống làm lạnh hoặc các bộ phận được lắp đặt ở vị trí mà chúng không chắc tiếp xúc với bất kỳ chất nào có thể ăn mòn chất làm lạnh có chứa các thành phần, trừ khi các thành phần được xây dựng bằng vật liệu vốn có khả năng chống bị ăn mòn hoặc được bảo vệ thích hợp để không bị ăn mòn.

2.2.9 Kiểm tra các thiết bị điện

Sửa chữa và bảo dưỡng các bộ phận điện phải bao gồm các kiểm tra an toàn ban đầu và các thủ tục kiểm tra thành phần. Nếu một lỗi tồn tại có thể ảnh hưởng đến sự an toàn, thì không nguồn điện phải được nối với mạch điện cho đến khi nó được xử lý thỏa đáng. Nếu lỗi không thể được sửa chữa ngay lập tức nhưng nó là cần thiết để tiếp tục hoạt động, một giải pháp tạm thời sẽ được sử dụng. Điều này sẽ được báo cáo cho chủ sở hữu của thiết bị để tất cả các bên được khuyến.

Kiểm tra an toàn ban đầu phải bao gồm:

- các tụ điện này được thảo a: điều này phải được thực hiện một cách an toàn để tránh khả năng xảy ra phát ra tia lửa;
- không có thành phần điện trực tiếp và hệ thống dây điện được tiếp xúc trong khi sạc, phục hồi hoặc thanh lọc hệ thống;
- có nối đất liên tục.



CẢNH BÁO!

Lắp đặt thiết bị trong các phòng có diện tích trên 10 m².

Không lắp đặt thiết bị ở nơi có thể rò rỉ khí dễ cháy.

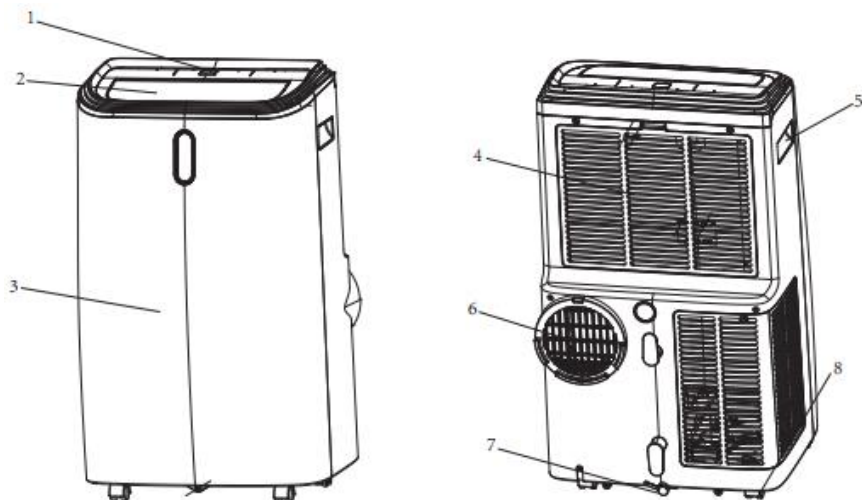


LƯU Ý!

Nhà sản xuất có thể cung cấp ví dụ thích hợp khác hoặc có thể cung cấp thông tin bổ sung về mùi môi chất lạnh.

3 . TỔNG QUAN VỀ SẢN PHẨM

3.1 SƠ ĐỒ SẢN PHẨM



1	Bảng điều khiển	4	Cửa gió với bộ lọc không khí	7	Lỗ thoát nước
2	Cửa thoát khí có thể điều chỉnh cửa gió	5	Tay cầm	8	Bánh xe di chuyển
3	Bảng điều khiển phía trước	6	Ống khí thải		

Lưu ý: Hình chỉ mang tính chất tham khảo, Vui lòng xem sản phẩm thực để biết thông tin chi tiết.

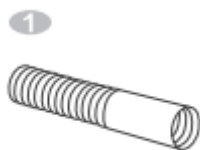
3.2 TÍNH NĂNG, ĐẶC ĐIỂM

- ✓ ☐ Công suất cao, kích thước nhỏ gọn với chức năng làm mát, hút ẩm và thông gió.
 - ✓ ☐ Cài đặt và hiển thị nhiệt độ
 - ✓ ☐ Màn hình kỹ thuật số LED
 - ✓ ☐ Điều khiển điện tử tích hợp bộ hẹn giờ, chế độ ngủ
 - ✓ ☐ Hệ thống tự bay hơi để hiệu quả hơn
 - ✓ ☐ Tự động tắt khi bình đầy
 - ✓ ☐ Tự động khởi động lại trong trường hợp mất điện
 - ✓ ☐ Chức năng tự động rã đông ở nhiệt độ môi trường thấp
 - ✓ ☐ Điều khiển từ xa
 - ✓ ☐ 3- tốc độ quạt
 - ✓ ☐ Bánh xe để di chuyển dễ dàng
-

LẮP ĐẶT

4.1 MỞ HỘP

- Mở thùng carton lấy thiết bị và phụ kiện ra ngoài.
- Kiểm tra thiết bị sau khi mở gói xem có bất kỳ hư hỏng hoặc trầy xước nào trên thiết bị không.
- Phụ kiện bao gồm:
 - 1. Ống xả
 - 2. Đầu nối ống
 - 3. Bộ chuyển đổi bộ phụ kiện lắp cửa sổ
 - 4. Điều khiển từ xa



4



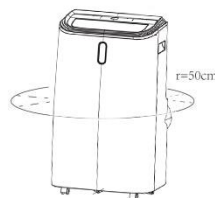
- 5. Bộ phụ kiện lắp cửa sổ

5



4.2 Chọn vị trí

- Nếu máy bị nghiêng quá 45 độ, phải đặt máy lại thẳng đứng trong thời gian ít nhất 24 tiếng.
- Đặt máy trên một bề mặt bằng phẳng và chắc chắn trong khu vực có ít nhất 50cm không gian trống xung quanh thiết bị để cho phép không khí lưu thông.
- Không để máy hoạt động khi ở gần các bức tường, rèm cửa, hoặc các vật khác có thể chặn không khí vào và ra. Giữ cho không khí vào và ra không có chướng ngại vật.
- **Không** đặt thiết bị ở những nơi:
 - Có nguồn nhiệt như bộ tản nhiệt, thanh ghi nhiệt, bếp lò hoặc các sản phẩm khác sản sinh ra nhiệt.
 - Ánh nắng trực tiếp
 - Bị rung hoặc hoặc sốc cơ học
 - Quá nhiều bụi
 - Thiếu sự lưu thông gió, chẳng hạn như tủ hoặc tủ sách
 - Bề mặt không bằng phẳng



CẢNH BÁO!

Lắp đặt thiết bị trong những phòng trên 10 m².

Không lắp đặt thiết bị ở nơi có thể rò rỉ khí dễ cháy



LƯU Ý!

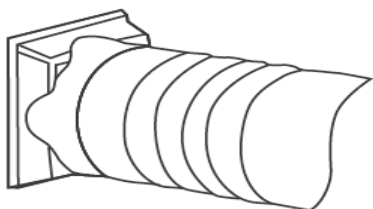
Nhà sản xuất có thể cung cấp ví dụ thích hợp khác hoặc có thể cung cấp thông tin bổ sung về mùi môi chất lạnh.

4.3 LẮP ÔNG ĐẶT ÔNG XẢ KHÍ

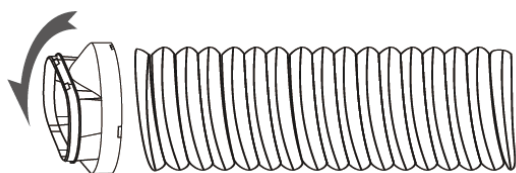
Máy điều hòa không khí yêu cầu phải được thông gió ra bên ngoài để không khí thải có thể thoát ra khỏi phòng (thiết bị có chứa nhiệt thải và hơi ẩm)

Không thay thế hoặc mở rộng ống xả sẽ làm giảm hiệu suất, thậm chí tệ hơn là thiết bị sẽ không hoạt động do áp suất thấp.

Bước 1: Kết nối đầu nối ống với một đầu của ống xả.



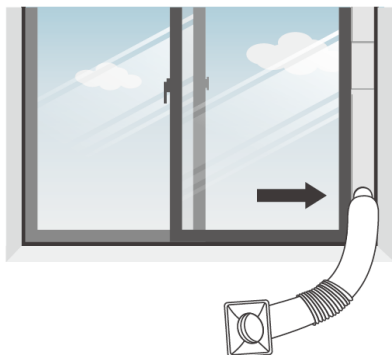
S tep 2: nối bộ chuyển đổi bộ cửa sổ vào đầu kia của ống xả.



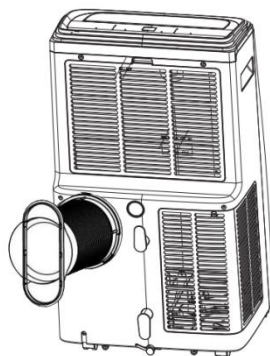
S tep 3:: Mở rộng bộ cửa sổ có thể điều chỉnh theo chiều dài của cửa sổ. Kết nối ống xả với bộ cửa sổ.



Bước 4 : Đóng cửa sổ để cố định bộ dụng cụ vào đúng vị trí. Cần giữ bộ cửa sổ chắc chắn ở vị trí , cố định bộ cửa sổ bằng băng keo nếu cần. Nên để khoảng cách giữa bộ chuyển đổi và các mặt của cửa sổ được đóng kín để có hiệu quả tối đa.



Bước 5 : Nắm đầu nối ống vào cửa xả khí của thiết bị.

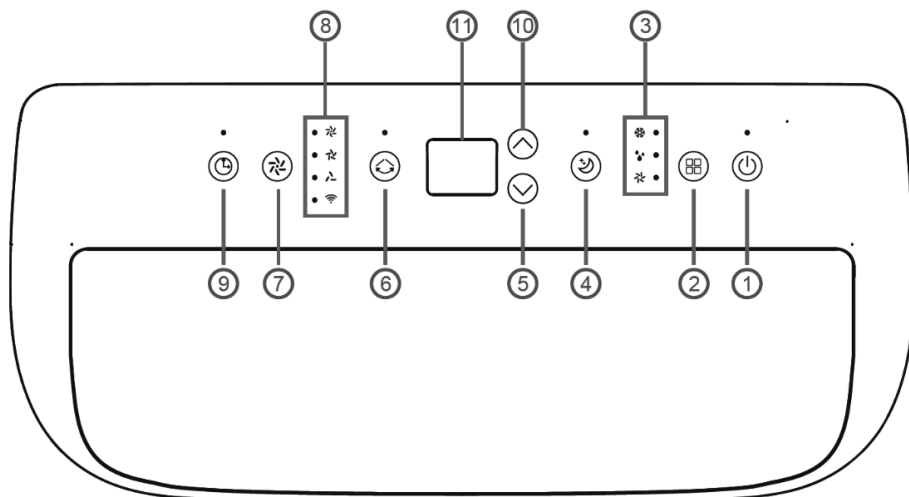


Bước 6 : Điều chỉnh chiều dài của ống xả mềm , và tránh uốn cong trong ống. Sau đó kéo dây nguồn của máy gần ổ cắm điện



Bước 7 : Điều chỉnh **cánh** đảo gió ở cửa ra gió , sau đó bật thiết bị

5.1 BẢNG ĐIỀU KHIỂN VÀ MÀN HÌNH

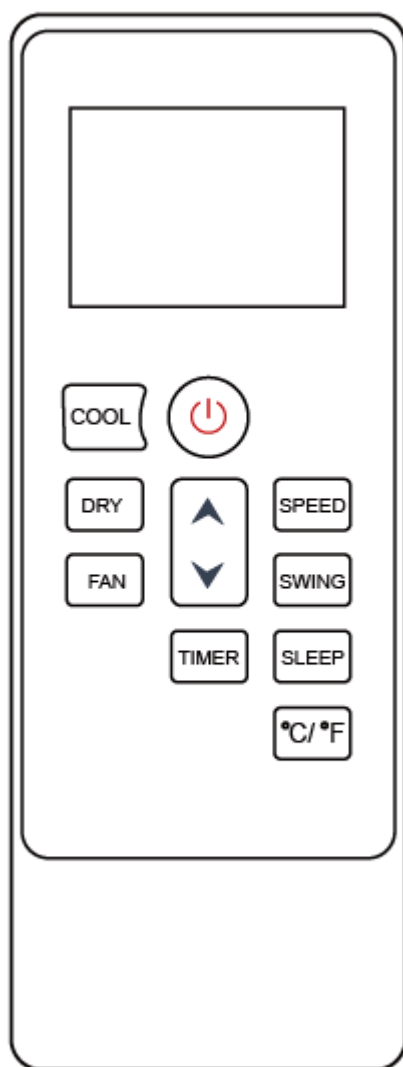


5.2 CÁC CHỨC NĂNG VÀ CHỈ SỐ

1.	POWER	Nhấn để bật hoặc tắt máy.
2.	MODE	Nhấn để chuyển chế độ hoạt động giữa mát, làm khô và quạt.
3.	MODE Indicator	Hiển thị Cài đặt chế độ giữa mát, khô và quạt.
4.	SLEEP	Nhấn để bật hoặc tắt chế độ ngủ.
5.	DOWN	Giảm nhiệt độ mong muốn hoặc cài đặt hẹn giờ.
6.	SWING	Điều chỉnh hướng luồng gió theo phương thẳng đứng.

7.	SPEED	Nhấn để chuyển tốc độ quạt ở giữa CAO , và THẤP .
8.	Indicators	Đèn LED cho 3 tốc độ quạt & WIFI
9.	TIME	Đặt thời gian để thiết bị tự động khởi động hoặc dừng.
10.	UP	Tăng nhiệt độ mong muốn (16 °C ~ 32 °C) hoặc cài đặt hẹn giờ.
11.	Digital Display	Hiển thị cài đặt hẹn giờ và nhiệt độ.

5.3 ĐIỀU KHIỂN TỪ XA



5.2 5.4 CÀI ĐẶT

5.4.1. Bật và tắt Nguồn

- ⇒ Nhấn POWER để bật thiết bị .
Thiết bị chạy ở chế độ quạt (FAN) như mặc định.
- ⇒ Nhấn nút chế độ (MODE) để chọn chế độ hoạt động mong muốn.
- ⇒ Nhấn nút (POWER) một lần nữa để tắt nguồn.

5.4.2. Chế độ hoạt động

Máy có 5 chế độ hoạt động: Làm mát, quạt, sấy khô , phòng ngủ.

A. Chế độ làm mát phòng

Chọn chế độ mát (Cool) để giảm nhiệt độ trong phòng của bạn.

- ⇒ Nhấn MODE nhiều lần cho đến khi đèn LED hoạt động COOL sáng lên.
- ⇒ Nhấn nút ADD / MINUS (cộng/trừ) để điều chỉnh nhiệt độ hiển thị trên màn hình. Nhiệt độ có thể được đặt trong khoảng từ 16 °C đến 32 °C
- ⇒ Nhấn nút SPEED (tốc độ) liên tục cho đến khi đèn báo tốc độ quạt mong muốn sáng lên.

Để kiểm soát hướng của luồng không khí theo chiều ngang, vui lòng điều chỉnh cửa gió bên trong bằng tay .

Lưu ý: Máy điều hòa không khí sẽ dừng nếu nhiệt độ phòng thấp hơn nhiệt độ đã chọn.

B. Thông gió cho căn phòng của bạn

- ⇒ Nhấn MODE nhiều lần cho đến khi đèn LED hoạt động của Fan (QUẠT) sáng lên.
Ở chế độ thông gió, không khí trong phòng được lưu thông, nhưng không được làm mát.
- ⇒ Nhấn nút SPEED nhiều lần để chọn tốc độ quạt mong muốn

C. Làm khô căn phòng của bạn

⇒ Nhấn MODE trên bảng điều khiển hoặc điều khiển từ xa , đèn LED hoạt động của DRY (làm khô) sáng lên. Bạn sẽ không thể chọn tốc độ quạt. Người dùng nên kết nối ống với cửa thoát nước ở dưới cùng của thiết bị. Ghi chú: Ở chế độ này, tốc độ quạt chuyển sang tốc độ thấp và không thể lựa chọn được.

D. Chế độ ngủ (chỉ có thể sử dụng chức năng này với điều khiển từ xa)

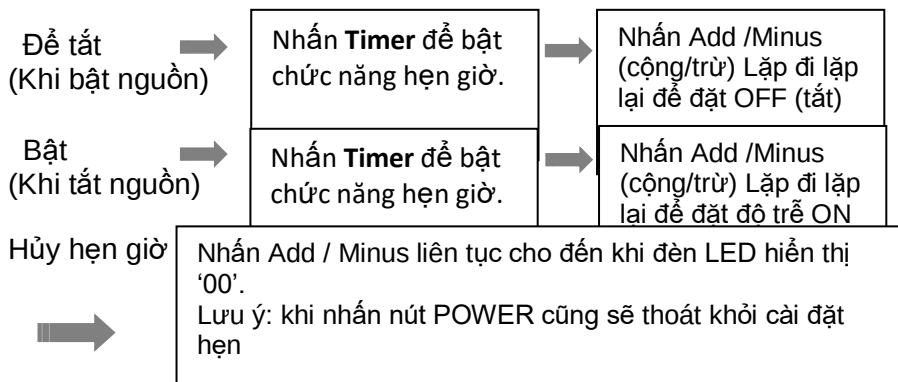
Chế độ ngủ có thể được kích hoạt khi ở chế độ làm mát.

■ Ở chế độ mát:

Sau 1 giờ, nhiệt độ cài đặt trước sẽ tăng lên 1 °C, sau một giờ nữa, nhiệt độ cài đặt trước sẽ lại tăng thêm 1 °C.

1.1.1. HẸN GIỜ (1 giờ-24 giờ) :

Bộ hẹn giờ có hai cách hoạt động:



5.4.2. Rã đông tự động

Ở nhiệt độ phòng thấp, sương giá có thể tích tụ tại thiết bị bay hơi trong quá trình vận hành . Thiết bị sẽ tự động bắt đầu xả tuyết và đèn LED **Power (nguồn)** sẽ nhấp nháy . Trình tự kiểm soát rã đông như sau:

5.4.3. Khi thiết bị hoạt động trong chế độ làm lạnh, làm khô, cảm biến nhiệt độ môi trường xung quanh cảm nhận nhiệt độ cuộn dây của dàn bay hơi dưới - 1 ° C, máy nén sẽ ngừng hoạt động trong 10 phút hoặc nhiệt độ cuộn dây lên đến 7 ° C, máy sẽ khởi động lại chế độ vận hành làm mát.

5.4.4. Khi thiết bị hoạt động ở chế độ làm khô, khi cảm biến nhiệt độ cuộn cảm nhận được nhiệt độ của thiết bị bay hơi dưới 40 ° C và nhiệt độ chênh lệch giữa nhiệt độ cuộn và nhiệt độ phòng dưới 19 ° C sau khi máy nén hoạt động trong 20 phút, thiết bị sẽ khởi động rã đông trong 5 phút và đèn báo nguồn nhấp nháy.

5.4.5. Bảo vệ quá tải

5.4.6. Trong trường hợp mất điện, để bảo vệ máy nén, sẽ có một khoảng thời gian trễ 3 phút cho đến khi máy nén khởi động lại.

5.5. THOÁT NƯỚC

Thoát nước thủ công:

1) Khi máy dừng sau khi nước đầy, vui lòng rút phích cắm ra khỏi ổ điện.

Lưu ý: Vui lòng di chuyển máy cẩn thận, để không làm đổ nước vào khay chứa nước ở phía dưới thân máy.

2) Đặt thùng chứa nước bên dưới cửa xả nước bên phía sau thân máy.

3) Rút phích cắm nước ra, nước sẽ tự động chảy vào bình chứa nước.

Ghi chú:

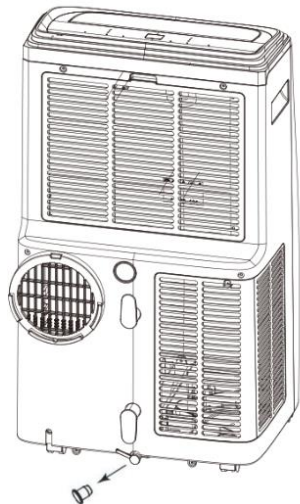
1. Giữ phích nước đúng cách.

2. Trong quá trình thoát nước, máy có thể hơi nghiêng về phía sau.

3. Nếu thùng chứa nước không thể chứa hết nước, trước khi thùng chứa đầy nước, hãy dùng phích cắm nước nhét vào ổ cắm nước càng sớm càng tốt để ngăn nước chảy ra sàn hoặc thảm .

4) Khi xả nước xong, hãy nhét nút bịt nước vào.

Lưu ý: 1. Khởi động lại máy sau khi đã lắp phích cắm nước và nắp thoát nước, nếu không nước ngưng tụ của máy sẽ chảy ra sàn hoặc thảm .

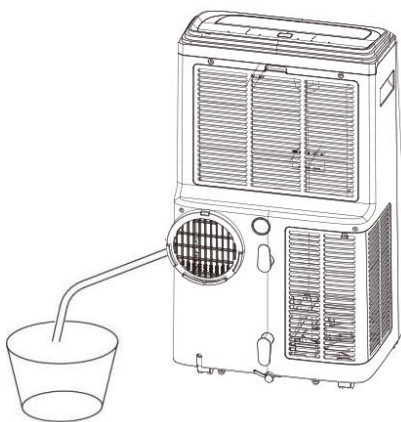


Thoát nước liên tục

Hệ thống tự bay hơi lượng nước thu được để làm mát các cuộn dây của bình ngưng để có hiệu suất hiệu quả hơn. Không cần phải đổ hết bình thoát nước khi vận hành làm mát trừ khi vận hành làm khô và điều kiện độ ẩm cao. Nước ngưng tự bay hơi tại bình ngưng và thoát ra ngoài qua ống xả.

Để vận hành liên tục hoặc vận hành không cần giám sát trong quá trình làm khô, vui lòng kết nối ống thoát nước đi kèm với thiết bị. Nước ngưng tự có thể tự động chảy vào xô hoặc xả bằng trọng lực

- Tắt thiết bị trước khi thực hiện.
- Tháo phích cắm của lỗ thoát nước và giữ nó ở khu vực an toàn.
- Kết nối an toàn và đúng cách ống thoát nước và đảm bảo rằng nó không bị gấp khúc và không có bị cản trở .
- Đặt đầu ra của ống trên cống hoặc xô và đảm bảo rằng nước có thể chảy ra khỏi thiết bị một cách tự do.
- Không nhúng phần cuối của ống vào nước ;nếu không thì nó có thể gây ra "Khóa không khí" trong ống.



Để tránh nước tràn:

- Khi áp suất âm của khay thoát nước ngưng lớn, hãy nghiêng ống thoát nước xuống phía dưới sàn. Mức độ nghiêng nên trên 20 độ là thích hợp.

- Kéo thẳng ống để tránh bẫy tồn tại trong ống.

6 . VỆ SINH VÀ CHĂM SÓC

6.1. VỆ SINH LỌC KHÔNG KHÍ(mỗi hai tuần)

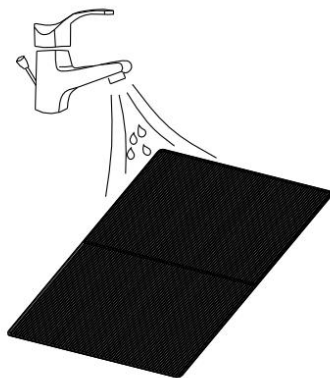
Bụi bám trên bộ lọc sẽ hạn chế dòng chảy không khí. Luồng không khí bị hạn chế làm giảm hiệu quả của hệ thống và nếu nó bị tắc nghẽn, nó có thể gây ra hư hỏng cho thiết bị.

Bộ không khí cần được vệ sinh thường xuyên. Bộ lọc không khí có thể tháo rời để vệ sinh dễ dàng. Không vận hành thiết bị mà không có bộ lọc khí, nếu không thiết bị bay hơi có thể bị nhiễm bẩn.

1. Nhấn POWER để tắt thiết bị và rút dây nguồn.
2. Tháo lưới lọc ra khỏi máy
3. Sử dụng máy hút bụi để làm sạch bụi từ lưới lọc.
4. Xoay lưới lọc và rửa bộ lọc dưới vòi nước. Để nước chảy qua lưới lọc theo chiều ngược lại. Đặt lưới lọc sang một bên và để lưới lọc khô hoàn toàn trước khi lắp đặt lại .



Hình 1. Tắt thiết bị và tháo hai bộ lọc



Hình 2. Rửa sạch bộ lọc không khí dưới vòi nước.

khí .

Cảnh báo!!!

Không chạm tay trần vào bề mặt thiết bị bay hơi, nếu không có thể gây thương tích cho ngón tay của bạn.

6.1.LÀM SẠCH CHẤT LÀM LẠNH

Các biện pháp chung:

1. Khí / hơi nặng hơn không khí. Có thể tích tụ trong không gian hạn chế, đặc biệt là ở hoặc dưới mặt đất.
2. Loại bỏ mọi nguồn có thể gây cháy.
3. Sử dụng thiết bị bảo vệ cá nhân thích hợp (PPE).
4. Sơ tán những người không cần thiết, cách ly và thông gió khu vực.
5. Không để dính vào mắt, da hoặc quần áo. Không hít thở hơi hoặc khí.
6. Ngăn chặn sự xâm nhập vào hệ thống cống rãnh và nước công cộng.
7. Ngừng sử dụng máy để đảm bảo an toàn . Cân nhắc việc sử dụng vòi phun nước để phân tán hơi.
8. Cô lập khu vực cho đến khi khí đã phân tán. Thông gió và khu vực thử khí trước khi vào. Liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền sau khi xảy ra sự cố tràn dầu.

7. KHẮC PHỤC SỰ CỐ

Dấu hiệu	Kiểm tra	Giải pháp
Thiết bị không hoạt động.	✓ Kiểm tra kết nối nguồn điện một cách an toàn .	➤ Cắm chắc chắn phích nguồn vào Ổ cắm trên tường .
	✓ Kiểm tra xem đèn báo mực nước có sáng không?	➤ Rửa sạch khay xả bằng cách tháo nút cao su.
	✓ Kiểm tra nhiệt độ phòng.	➤ Phạm vi nhiệt độ hoạt động là 5-35 °C .
Máy hoạt động công suất giảm	✓ Kiểm tra bộ lọc không khí xem có bị bẩn không.	➤ Làm sạch bộ lọc không khí khi cần thiết.
	✓ Kiểm tra xem ống dẫn khí có bị tắc nghẽn không.	➤ Để xóa chướng ngại vật.
	✓ Kiểm tra xem cửa phòng hoặc cửa sổ có mở không.	➤ Đóng cửa và cửa sổ lại.
	✓ Kiểm tra nếu chế độ hoạt động mong muốn được chọn và nhiệt độ được đặt đúng cách .	➤ Cài đặt chế độ và nhiệt độ tại điểm cài đặt thích hợp theo sách hướng dẫn. ➤ (tham khảo trang16)
	✓ Ống xả bị tách ra.	➤ Hãy chắc chắn rằng ống xả được gắn chắc chắn.
Rò rỉ nước	✓ Bị tràn nước trong khi di chuyển thiết bị.	➤ Làm sạch bề nước trước khi di chuyển.
	✓ Kiểm tra xem ống thoát nước có bị gấp khúc hoặc uốn cong hay không.	➤ Kéo thẳng ống để tránh bị tắc nghẽn
Máy quá ồn	✓ Kiểm tra xem thiết bị đã được đặt chắc chắn chưa.	➤ Đặt thiết bị trên mặt đất nằm ngang và chắc chắn.
	✓ Kiểm tra xem có bộ phận	➤ Cố định các bộ phận của máy

		nào bị lỏng, rung không.	
		✓ Tiếng ồn như tiếng nước chảy.	➤ Tiếng ồn phát ra từ chất làm lạnh đang chảy. Điều này là bình thường.
Các mã lỗi	E0	✓ Lỗi kết nối giữa PCB chính và PCB hiển thị.	➤ Kiểm tra dây nịt của PCB màn hình xem có bị hư hỏng không.
	E1	✓ Lỗi cảm biến nhiệt độ môi trường xung quanh	➤ Kiểm tra kết nối hoặc thay thế nó. Làm sạch hoặc thay thế cảm biến nhiệt độ .
	E2	✓ Lỗi cảm biến nhiệt độ	➤ Kiểm tra kết nối hoặc thay thế nó. Làm sạch hoặc thay thế cảm biến nhiệt độ .
	Ft	✓ Báo động mức nước ngưng tụ cao.	➤ Rửa khay xả bằng cách tháo nút cao su.

8.1. Bảo quản

Bảo quản trong thời gian dài - Nếu bạn không sử dụng thiết bị trong một thời gian dài (hơn vài tuần), cách tốt nhất là làm sạch thiết bị và lau khô hoàn toàn. Vui lòng bảo quản máy theo các bước sau :

1. Rút phích cắm của thiết bị và tháo ống xả và cửa sổ bộ cửa sổ cùng với thiết bị.
2. Xả nước còn lại trong thiết bị.
3. Làm sạch bộ lọc và để bộ lọc khô hoàn toàn trong khu vực có bóng râm.
4. Thu dây nguồn ở bồn nước.
5. Lắp lại bộ lọc vào vị trí của nó.
6. Máy phải được giữ ở vị trí thẳng đứng khi cất giữ.
7. Bảo quản máy ở nơi thông gió, khô ráo, không có khí gas ăn mòn và nơi an toàn trong nhà.

CHÚ Ý:

Dàn bay hơi bên trong máy phải được làm khô trước khi đóng gói để tránh hư hỏng linh kiện và nấm mốc. Rút phích cắm của thiết bị và đặt ở nơi khô ráo trong nhiều ngày để làm khô thiết bị. Một cách khác để làm khô thiết bị là đặt điểm độ ẩm cao hơn 5 % so với độ ẩm xung quanh để quạt làm khô thiết bị bay hơi trong vài giờ.

8.2. XỬ LÝ RÁC THẢI**CẢNH BÁO!!!**

Nghiêm cấm thải chất làm lạnh vào bầu khí quyển!

Không vứt các thiết bị điện như rác thải đô thị chưa phân loại, sử dụng các phương tiện thu gom riêng. Liên hệ với chính quyền địa phương của bạn để biết thông tin về các hệ thống thu nhận có sẵn. Nếu các thiết bị điện được vứt bỏ tại các bãi đất đầy hoặc bãi thải, các chất độc hại có thể rò rỉ vào mạch nước ngầm và xâm nhập vào chuỗi thức ăn, gây tổn hại đến sức khỏe và hạnh phúc của bạn .



9. KẾT NỐI WIFI

Thông tin về ứng dụng “Smart Life”

Ứng dụng “**Smart Life**” có sẵn cho Android và iOS. Quét mã QR tương ứng để tải xuống trực tiếp.



Download Smart Life App



Thông tin về cách sử dụng ứng dụng

Thiết bị này cho phép bạn vận hành thiết bị thông qua mạng làm việc tại nhà của bạn. Điều kiện tiên quyết là kết nối WIFI vĩnh viễn với bộ định tuyến của bạn và ứng dụng miễn phí “**Smart Life**” .

1. Cài đặt ứng dụng “Smart Life”. Tạo một tài khoản người dùng.
2. Kích hoạt chức năng WIFI trong cài đặt của thiết bị của bạn.
3. Đặt thiết bị cách bộ định tuyến khoảng 5 mét.
4. Chỉ cần bật nguồn, đèn báo WIFI sẽ nhấp nháy. Sau 3 phút, trạng thái sẽ bị hủy nếu không có cấu hình mạng và đèn báo tắt. Nếu bạn cần kết nối lại WIFI, hãy nhấn và giữ nút “hẹn giờ” trong 5 giây để bắt đầu cấu hình mạng, đèn báo WIFI sẽ nhấp nháy trở lại.

WIFI được kết nối

●Phương pháp 1

Kết nối qua Bluetooth

Mở bluetooth của điện thoại di động hoặc thiết bị khác của bạn. Khi chỉ báo WIFI nhấp nháy, hãy mở ỨNG DỤNG “**Smart Life**”, **thiết bị sẽ** tự động kết nối qua bluetooth .

●Phương pháp 2

Khi đèn báo WIFI nhấp nháy , hãy chọn “ **Add device** ” (thêm thiết bị) - “ **Large Home Appliances** ” - “ **Portable Air Conditioner** ” và làm theo hướng dẫn trên màn hình .

Kiểm tra trạng thái của đèn báo WIFI và chọn trạng thái chính xác.

Nếu đèn báo WIFI nhấp nháy nhanh , nó có thể được kết nối trực tiếp.

Nếu đèn báo WIFI nhấp nháy chậm, hãy nhấn “ **Go to Connect** ” để kết nối WIFI có tên “ **SmartLife-XXXX** ” .

Lưu ý:

Khi máy đã kết nối thành công, đèn WIFI sẽ sáng. Bây giờ bạn có thể vận hành thiết bị bằng ứng dụng.

Nhấn và giữ nút Hẹn giờ trong khoảng 5 giây, thiết bị ngắt kết nối ,đèn WIFI tắt .